

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Công tác xã hội

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần: Công tác xã hội cá nhân

2. Mã học phần: DHCB05

3. Số đvht: 3 (2,1)

4. Trình độ: Sinh viên năm thứ ba

5. Phân bố thời gian:

- Lý thuyết: 30 tiết (2 tiết giảng/tuần lễ)
- Thảo luận, kiểm tra: 30 tiết (2 tiết thảo luận nhóm, kiểm tra/1tuần lễ)
- Tự học: 45 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Nhập môn Công tác xã hội

7. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:

7.1. Về kiến thức:

- Nêu được khái niệm CTXH cá nhân
- So sánh được CTXH cá nhân với CTXH nhóm và Quản lý trường hợp.

- Trình bày được các yếu tố cấu thành CTXH cá nhân, lịch sử phát triển và vị trí của CTXH cá nhân
- Phân tích được vai trò của Nhân viên xã hội và Tiến trình Công tác xã hội cá nhân.
- Vận dụng được các quan điểm tiếp cận và mô hình vào thực hành nghề nghiệp;

7.2. Về kỹ năng:

- Vận dụng được các kỹ năng cơ bản trong Công tác xã hội cá nhân như: Giao tiếp, nghe tích cực, thấu cảm, quan sát, phản hồi, đặt câu hỏi, xử lý căng thẳng thần kinh, xử lý khủng hoảng, ghi chép và lưu trữ hồ sơ...
- Tổ chức được các buổi tham vấn, vấn đàm.
- Tiến hành biện hộ được cho Thân chủ.

7.3. Về thái độ:

- Có thái độ chính trị tốt, có tư cách, trách nhiệm
- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp Công tác xã hội, tiến trình Công tác xã hội cá nhân
- Tôn trọng thân chủ, sẵn sàng trợ giúp cho Thân chủ
- Có lòng say mê nghiên cứu và học hỏi để nâng cao khả năng chuyên môn.

8. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần Công tác xã hội cá nhân trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết của một Nhân viên xã hội khi làm việc với cá nhân. Các nội dung chính được nghiên cứu trong Học phần này là: Những vấn đề cơ bản của Công tác xã hội cá nhân bao gồm: Lịch sử hình thành, khái niệm, vị trí, các thành tố, chức năng, vai trò của Công tác xã hội cá nhân; Một số Quan điểm tiếp cận và mô hình sử dụng trong CTXH cá nhân; Ngoài ra, học phần còn hướng dẫn chi tiết về việc thực hiện Tiến trình Công tác xã hội cá nhân bao gồm 6 giai đoạn đồng thời trang bị cho sinh viên các kỹ năng, kỹ thuật để tiến hành trợ giúp cá nhân vượt qua khó khăn, tự vươn lên giải quyết vấn đề của mình.

Học phần có kết cấu gồm 4 chương:

- Chương 1. Tổng quan về CTXH cá nhân
- Chương 2. Một số quan điểm tiếp cận và mô hình ứng dụng trong CTXH cá nhân
- Chương 3. Tiến trình CTXH cá nhân
- Chương 4. Kỹ năng và kỹ thuật tác nghiệp trong CTXH cá nhân

9. Bộ môn phụ trách giảng dạy

- Bộ môn: Công tác xã hội cơ bản,
- Khoa phụ trách: Công tác xã hội.

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên phải tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Có đầy đủ các điểm thuộc các tiêu chí đánh giá.
- Có 01 bài kiểm tra định kỳ.
- Có bài thi kết thúc học phần thuộc hình thức: thi viết (90 phút)
- Đọc tài liệu trước khi lên lớp; chuẩn bị trước nội dung thảo luận (nếu có).
- Thực hiện đầy đủ nội dung, nhiệm vụ trong từng thời gian cụ thể đã được đưa ra trong đề cương môn học.

11. Tài liệu học tập

11.1 Tài liệu bắt buộc

1. Th.s Nguyễn Thị Thái Lan – TS. Bùi Thị Xuân Mai (đồng chủ biên – 2011), Giáo trình Công tác xã hội cá nhân và gia đình, NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội.

11.2 Tài liệu tham khảo

2. Grace Mathew (Lê Chí An dịch – 1999), *Nhập môn Công tác xã hội cá nhân*.
3. TS Erlinda Natulla, Ths Đỗ Văn Bình (2011), *Thực hành CTXH với các nhóm và cộng đồng* (Tài liệu Khoá đào tạo CTXH cho các nhà quản lý trong lĩnh vực CTXH – Dự án đào tạo CTXH tại Việt Nam).
4. Malcolm payne (1997), *Lý thuyết Công tác xã hội hiện đại* (Trần Văn Kham dịch).
5. Trần Đình Tuấn (2010), *Công tác xã hội Lý thuyết và thực hành*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần, điểm đánh giá thái độ học tập (chuẩn bị bài, thảo luận, làm bài tập nhóm...).	1 điểm	20 %	
2	Điểm kiểm tra định kỳ: Thi viết	01 bài	20 %	
3	Thi kết thúc học phần	Thi viết (90 phút)	60 %	

Lưu ý: Sinh viên không tham gia đủ tối thiểu 80% số tiết học trên lớp không được thi lần đầu.

13. Thang điểm: 10

- Điểm thành phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

14. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
-------------	-----------------	------------------	---------------	---------------------------	-------------------------------

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
<u>Tuần 1</u>	Chương 1. TỔNG QUAN VỀ CTXH CÁ NHÂN 1.1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 1.1.1. Sự phát triển của CTXH cá nhân trên thế giới 1.1.1.1. Giai đoạn từ trợ giúp từ thiện đến từ thiện khoa học (đến thế kỷ XIX) 1.1.1.2. Thời kỳ hình thành cơ sở khoa học phương pháp Công tác xã hội cá nhân (từ đầu thế kỷ XX đến những năm 1950) 1.1.1.3. Thời kỳ phát triển chuyên nghiệp (từ những năm 1950 đến nay) 1.1.2. Sự phát triển của Công tác xã hội cá nhân ở Việt Nam 1.2. KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 1.2.1. Khái niệm CTXH cá nhân 1.2.2. Các khái niệm có liên quan 1.2.2.1. Công tác xã hội 1.2.2.2. Tham vấn 1.2.2.3. Trị liệu tâm lý	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr. - 36).	1. Chuẩn bị tài liệu: Photo tài liệu, mua sách vở, tìm địa chỉ thông tin trên mạng và thư viện về học phần: Công tác xã hội cá nhân. 2. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thảo luận Có nhận định cho rằng: “Công tác xã hội cá nhân bắt nguồn từ hoạt động từ thiện”. Nhận định trên đúng hay sai? Tại sao?	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr. - 36).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, nhận xét.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
<u>Tuần 2</u>	1.2.3. Phân biệt CTXH cá nhân với CTXH nhóm và Quản lý ca 1.2.3.1. Phân biệt CTXH cá nhân với CTXH nhóm. 1.2.3.2. Phân biệt CTXH cá nhân với Quản lý ca. 1.2.4. Vị trí của CTXH cá nhân 1.3. CÁC THÀNH TỔ TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 1.3.1. Con người 1.3.1.1. Thân chủ 1.3.1.2. CTXH viên chính/CTXH viên/Nhân viên CTXH 1.3.2. Vấn đề của Thân chủ 1.3.3. Tổ chức, cơ quan cung cấp dịch vụ xã hội. 1.3.4. Tiến trình CTXH cá nhân	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.36 - 46).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thảo luận Phân biệt Công tác xã hội cá nhân với Công tác xã hội nhóm và Quản lý trường hợp?	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.36 - 46).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, nhận xét.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
<u>Tuần 3</u>	1.4. VAI TRÒ CỦA NHÂN VIÊN XÃ HỘI TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 1.4.1. Vai trò của nhà giáo dục 1.4.2. Vai trò của nhà tham vấn 1.4.3. Vai trò của người kết nối 1.4.4. Vai trò của người biện hộ 1.4.5. Vai trò của người quản lý trường hợp. 1.5. GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI ĐỐI VỚI CÁ NHÂN 1.5.1. Giá trị tôn trọng phẩm giá và năng lực của cá nhân thân chủ 1.5.2. Giá trị tính khác biệt của mỗi cá nhân thân chủ 1.5.3. Giá trị tôn trọng tính tự quyết của cá nhân	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.47 - 54). - Đọc tài liệu số 2 (tr.143 - 146). - Đọc tài liệu số 4 (tr.237-271). - Đọc tài liệu số 5 (tr.43 - 48).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo. 2. Trả lời câu hỏi: - Lấy ví dụ cụ thể để minh họa từng vai trò của Nhân viên công tác xã hội?

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thảo luận Các vai trò của Nhân viên Công tác xã hội được thực hiện riêng lẻ hay thực hiện đồng thời? Tại sao? Cho ví dụ minh họa?	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.47 - 54). - Đọc tài liệu số 2 (tr.143 - 146). - Đọc tài liệu số 4 (tr.237-271).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét.
<u>Tuần 4</u>	Chương 2. MỘT SỐ QUAN ĐIỂM TIẾP CẬN VÀ MÔ HÌNH ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 2.1. MỘT SỐ QUAN ĐIỂM TIẾP CẬN TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 2.1.1. Quan điểm tiếp cận tâm lý xã hội 2.1.2. Quan điểm tiếp cận chức năng 2.1.3. Quan điểm tiếp cận mẫu hành vi 2.1.4. Quan điểm tiếp cận giải quyết vấn đề 2.1.5. Quan điểm tiếp cận Thân chủ trọng tâm	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.54 - 64). - Đọc tài liệu số 4 (tr.155-187). - Đọc tài liệu số 5 (tr.66 - 68).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo. 2. Trả lời câu hỏi: - Lấy ví dụ minh họa cho từng quan điểm tiếp cận được đề cập đến trong bài?

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thảo luận Đề tiếp cận được với từng quan điểm trên, Nhân viên Công tác xã hội cần phải được trang bị những kiến thức, kỹ năng gì?	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.54 - 64).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét.
<u>Tuần 5</u>	2.1.6. Quan điểm tiếp cận dựa trên điểm mạnh 2.1.7. Quan điểm tiếp cận dựa trên nhu cầu 2.2. MỘT SỐ MÔ HÌNH ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 2.2.1. Mô hình tập trung vào nhiệm vụ 2.2.2. Mô hình can thiệp khủng hoảng	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.65 - 85). - Đọc tài liệu số 4 (tr.187-215). - Đọc tài liệu số 5 (tr.43 – 48)	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo. 2. Trả lời câu hỏi: - Nêu mặt tích cực và hạn chế của từng quan điểm tiếp cận?

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thực hành + Vận dụng mô hình tập trung vào nhiệm vụ để trợ giúp cho một chị phụ nữ nghèo phát triển kinh tế? + Vận dụng mô hình can thiệp khủng hoảng vào trợ giúp cho một em gái học lớp 8 bị xâm hại tình dục?	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.65 - 85). - Đọc tài liệu số 4 (tr.187-215). - Đọc tài liệu số 5 (tr.43 – 48)	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
<u>Tuần 6</u>	Chương 3. TIẾN TRÌNH CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 3.1. GIAI ĐOẠN 1. TIẾP NHẬN ĐỐI TƯỢNG 3.1.1. Cách thức tiếp nhận đối tượng 3.1.2. Đánh giá nhu cầu hỗ trợ khẩn cấp của đối tượng. 3.1.3. Thông báo cho đối tượng về vai trò và mục tiêu hỗ trợ. 3.1.4. Đánh giá ban đầu về vấn đề của đối tượng. 3.1.5. Ghi hồ sơ thông tin ban đầu về đối tượng. 3.2. GIAI ĐOẠN 2. THU THẬP THÔNG TIN 3.2.1. Những nội dung thông tin cần thu thập 3.2.1.1. Thông tin về Thân chủ 3.2.1.2. Thông tin về bối cảnh môi trường của thân chủ, những nguồn lực trợ giúp thân chủ 3.2.1.3. Thông tin về luật pháp, chính sách	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.85 - 99). - Đọc tài liệu số 3 (tr.30-37). - Đọc tài liệu số 4 (tr.128-155). - Đọc tài liệu số 5 (tr.91-95).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo. 2. Trả lời câu hỏi: - Nhân viên CTXH cần thu thập những thông tin gì của Thân chủ? - Tại sao ngoài việc thân chủ trực cung cấp thông tin thì Nhân viên CTXH vẫn cần thu thập thông tin ở những người khác có liên quan đến thân chủ.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thực hành Đóng vai thể hiện một cuộc vấn đàm giữa Nhân viên Công tác xã hội và Thân chủ nhằm thu thập thông tin của Thân chủ?	0	2	- Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (tr.85 - 99). - Đọc tài liệu số 3 (tr.30-37).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, nhận xét.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
<u>Tuần 7</u>	3.2.3. Một số phương pháp thu thập thông tin 3.2.3.1. Phỏng vấn 3.2.3.2. Quan sát 3.2.3.3. Vãng gia 3.2.3.4. Nghiên cứu tài liệu, văn bản có liên quan 3.2.4. Các bước thu thập thông tin 3.2.4.1. Liên hệ, thu xếp trao đổi thông tin với thân chủ và những người xung quanh 3.2.4.2. Thu thập thông tin 3.2.4.3. Ghi chép, tổng hợp thông tin 3.3. GIAI ĐOẠN 3. ĐÁNH GIÁ VÀ XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ 3.3.1. Đánh giá thông tin 3.3.2. Xác định vấn đề 3.3.3. Phân tích những điểm mạnh và điểm hạn chế 3.3.4. Sắp xếp thứ tự ưu tiên các vấn đề	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.100 - 129) - Đọc tài liệu số 2 (tr.132-137).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thực hành Mỗi nhóm thảo luận và đóng vai một NVXH trong buổi làm việc nhằm thu thập thông tin của một thân chủ?	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.100 - 129) - Đọc tài liệu số 2 (tr.132-137).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, nhận xét.
<u>Tuần 8</u>	3.4. GIAI ĐOẠN 4. LẬP KẾ HOẠCH CAN THIỆP/HỖ TRỢ 3.4.1. Xác định mục tiêu 3.4.2. Xác định các hoạt động can thiệp 3.4.3. Các thành phần trong một bản kế hoạch can thiệp/hỗ trợ	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.141 - 148).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo 2. Trả lời câu hỏi + Căn cứ vào đâu để xác định mục tiêu?

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thực hành Hãy lập một bảng kế hoạch can thiệp cho một người bị bạo lực gia đình hoặc người nghèo mà em biết?	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.141 - 148).	- Sinh viên chuẩn bị trước bài tập lập kế hoạch trợ giúp cho thân chủ ở nhà. - Đến lớp, giảng viên mời một số em lên trình bày và có nhận xét, góp ý.
<u>Tuần 9</u>	3.5. GIAI ĐOẠN 5. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 3.5.1. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết thực hiện kế hoạch 3.5.2. Hỗ trợ đối tượng thực hiện kế hoạch 3.6. GIAI ĐOẠN 6. LƯỢNG GIÁ/CHUYỂN GIAO 3.6.1. Lượng giá 3.6.2. Kết thúc/đóng hồ sơ 3.6.3. Chuyển giao	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr. 148 - 155).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo. 2. Trả lời câu hỏi + Nếu kết quả lượng giá chưa tốt thì Nhân viên xã hội cần phải làm gì?

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thực hành Nhóm thảo luận và đóng vai một buổi lượng giá quá trình trợ giúp Thân chủ trong công tác xoá đói giảm nghèo (tình huống do nhóm giả định).	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr. 148 - 155).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
Tuần 10	Chương 4. KỸ NĂNG VÀ KỸ THUẬT TÁC NGHIỆP TRONG CTXH CÁ NHÂN 4.1. KỸ NĂNG CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 4.1.1. Kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ và giao tiếp phi ngôn ngữ 4.1.1.1. Giao tiếp ngôn ngữ 4.1.1.2. Giao tiếp phi ngôn ngữ 4.1.2. Kỹ năng lắng nghe tích cực 4.1.2.1. Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của lắng nghe tích cực 4.1.2.2. Một số hướng dẫn cần thiết trong lắng nghe tích cực 4.1.2.3. Những cản trở khi thực hiện kỹ năng lắng nghe tích cực 4.1.3. Kỹ năng quan sát 4.1.3.1. Khái niệm 4.1.3.2. Các yếu tố cần quan sát. 4.1.4. Kỹ năng thấu cảm 4.1.4.1. Khái niệm 4.1.4.2. Các nguyên tắc hướng dẫn việc sử dụng kỹ năng thấu cảm	2 20	0	- Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (tr.176 - 186).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thực hành Nhóm thảo luận và đóng vai thể hiện một buổi làm việc của Nhân viên xã hội với một thân chủ (giả định) trong đó có áp dụng các kỹ năng đã học.	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.176 - 186).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, nhận xét.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
<u>Tuần 11</u>	4.1.5. Kỹ năng đặt câu hỏi 4.1.5.1. Khái niệm 4.1.5.2. Các loại câu hỏi 4.1.5.3. Những lưu ý khi sử dụng kỹ năng đặt câu hỏi 4.1.6. Kỹ năng phản hồi 4.1.6.1. Khái niệm 4.1.6.2. Các hình thức phản hồi 4.1.7. Kỹ năng vấn đàm/phỏng vấn 4.1.7.1. Khái niệm, mục đích, yêu cầu của vấn đàm/phỏng vấn. 4.1.7.2. Các loại vấn đàm 4.1.7.3. Các bước tiến hành một cuộc vấn đàm 4.1.7.4. Một số kỹ năng cần thiết trong vấn đàm	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.160 - 176).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thực hành Mỗi nhóm thảo luận và đóng vai một cuộc vấn đàm giữa Nhân viên Công tác xã hội và Thân chủ theo tình huống giả định bất kỳ, trong đó, Nhân viên Công tác xã hội có sử dụng một số kỹ năng trong vấn đàm.	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.160 - 176).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, nhận xét.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
<u>Tuần 12</u>	4.1.8. Kỹ năng tham vấn 4.1.8.1. Khái niệm 4.1.8.2. Mục đích 4.1.8.3. Các bước tiến hành tham vấn cá nhân 4.1.9. Kỹ năng biện hộ 4.1.9.1. Khái niệm 4.1.9.2. Thực hiện biện hộ 4.1.10. Kỹ năng xử lý căng thẳng 4.1.10.1. Khái niệm 4.1.10.2. Nguyên nhân 4.1.10.3. Các loại căng thẳng thần kinh 4.1.10.4. Các phản ứng của căng thẳng 4.1.10.2. Cách thức can thiệp sự căng thẳng 4.1.11. Kỹ năng ghi chép và lưu trữ hồ sơ công tác xã hội cá nhân 4.1.11.1. Kỹ năng ghi chép hồ sơ 4.1.11.2. Kỹ năng lưu trữ hồ sơ	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.186 - 212). - Đọc tài liệu số 2 (tr.81 - 83).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thực hành Thảo luận nhóm và đóng vai 1 buổi tham vấn giữa Nhân viên xã hội và một em thi trượt đại học, đang có tâm lý buồn chán. Trong đó, Nhân viên xã hội cần vận dụng các kỹ năng đã học vào xử lý tình huống.	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.186 - 212). - Đọc tài liệu số 2 (tr.81 - 83).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét.
<u>Tuần 13</u>	4.2. MỘT SỐ KỸ THUẬT TÁC NGHIỆP SỬ DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN 4.2.1. Các kỹ thuật giúp đối tượng vận động, thay đổi không khí, tạo hoạt động vui vẻ và trị liệu 4.2.1.1. Liệu pháp thư giãn 4.2.1.2. Tổ chức các trò chơi trị liệu	2	0	11.1. Đọc tài liệu số 1 (tr.212 - 239). 11.2. Đọc tài liệu số 2 (tr.137 - 142). - Đọc tài liệu số 5 (tr.33 - 37).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thực hành Nhóm thảo luận và cử đại diện đóng vai một buổi làm việc mà Nhân viên Công tác xã hội đã tiến hành một trong các kỹ thuật tác nghiệp để trợ giúp cho Thân chủ.	0	2	11.1. Đọc tài liệu số 1 (tr.212 - 239). 11.2. Đọc tài liệu số 2 (tr.137 - 142). - Đọc tài liệu số 5 (tr.33 - 37).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, nhận xét.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
<u>Tuần 14</u>	4.2.2. Các kỹ thuật giúp đối tượng nói ra suy nghĩ, tình cảm. 4.2.2.1. Sử dụng ngôn ngữ viết 4.2.2.2. Vẽ tranh/cắt dán giấy/nặn đất 4.2.2.3. Sử dụng tranh ảnh 4.2.3. Các kỹ thuật sử dụng lấy ý kiến, giúp các đối tượng học hỏi kỹ năng mới 4.2.3.1. Đóng vai 4.2.3.2. Mệnh đề tôi	2	0	- Đọc tài liệu số 1 (tr.239 - 245). - Đọc tài liệu số 2 (tr.94-131).	1. Chuẩn bị và đọc trước: - Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc. - Nội dung trong tài liệu tham khảo. 2. Trả lời câu hỏi - Trong buổi vấn đàm, NVXH sẽ làm gì khi: + Thân chủ im lặng. + Thân chủ xúc động quá và òa khóc. - Hãy đóng vai xử lý tình huống trên.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Thảo luận và thực hành + Hãy thảo luận nhóm và đóng vai một buổi vấn đàm giữa Nhân viên xã hội và một chị phụ nữ bị bạo lực, đang khủng hoảng về tâm lý. Yêu cầu: Nhân viên xã hội vận dụng các kỹ năng đã học vào xử lý tình huống.	0	2	- Đọc tài liệu số 1 (tr.239 - 245). - Đọc tài liệu số 2 (tr.94-131).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, nhận xét.
<u>Tuần 15</u>	Thực hành Tình huống: “ Thân chủ là một nạn nhân bị bạo lực gia đình. Trong buổi vấn đàm, cô đang im lặng khi Nhân viên xã hội hỏi các thông tin về gia đình mình”. Nhóm thảo luận và cử đại diện đóng vai buổi làm việc trên. Yêu cầu, Nhân viên Công tác xã hội cần vận dụng các kỹ thuật tác nghiệp giúp Thân chủ nói ra suy nghĩ của mình.	0	2	- Đọc tài liệu số 2 (tr.94-131).	- SV thảo luận nhóm trong vòng 15 phút rồi cử đại diện lên trình bày. - Các sinh viên khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	TL+ KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	- Công bố điểm thành phần; - Công bố danh sách sinh viên đủ điều kiện thi hết học phần; - Hướng dẫn ôn thi hết học phần.	2	0		- Ghi chép nội dung ôn tập - Làm đề cương ôn tập

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2014

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



TS. Trần Quang Tiến

TRƯỞNG KHOA

TS. Bùi Thị Mai Đông

PHỤ TRÁCH BỘ MÔN

TS. Bùi Thị Mai Đông